

Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ

Sa Đéc, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Kim N**, sinh năm 1998

Địa chỉ: **Số A, đường V, Khóm C, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp**

Bị đơn: Anh **Võ Tuấn K**, sinh năm 1994

Địa chỉ: **Số A, đường V, Khóm C, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trần Thị Kim N** và anh **Võ Tuấn K**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Trần Thị Kim N** và anh **Võ Tuấn K** thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Có 02 con chung, chị **N** và anh **K** thỏa thuận:

Chị **Trần Thị Kim N** được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn tên **Võ Trần Bảo A**, sinh ngày 19/12/2017. Hiện cháu **A** đang sống với chị **N**.

Anh **Võ Tuấn K** được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn tên **Võ Trần Kim T**, sinh ngày 07/12/2020. Hiện cháu **T** đang sống với chị **N**.

Chị **Trần Thị Kim N** có trách nhiệm giao con tên **Võ Trần Kim T**, sinh ngày 07/12/2020 cho anh **Võ Tuấn K** chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị **Trần Thị Kim N** và anh **Võ Tuấn K** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con trong vụ án nên không xem xét giải quyết.

Chị **Trần Thị Kim N** và anh **Võ Tuấn K** có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị **Trần Thị Kim N** và anh **Võ Tuấn K** mỗi người nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị **N** tự nguyện nộp thay án phí cho anh **K**. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị **N** đã nộp theo biên lai thu số 0004164 ngày 06/5/2024 được trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị **N** được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự,
 - VKSND TPŞĐ,
 - Chi cục THADS TPŞĐ,
 - UBND xã Phường 3, TPŞĐ
- (GCNKH số: 48 ngày 28/8/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án (Thù).

THẨM PHÁN

Võ Thanh Thù